

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST

Ngày 30 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh H

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thu H

Bà Hà Thị M

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị T T - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Nhật H- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày tháng năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2019/QĐXXST-HS ngày tháng năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đ Tr (tên gọi khác: L), sinh ngày 23 tháng 4 năm 1984 tại H. Nơi cư trú: Đội , thôn C, xã Đ, huyện K, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ L và bà Bùi Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Ng và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 17/HSST ngày 12/6/2001, Toà án nhân dân huyện K, thành phố H xử 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng; tại Bản án số 20/HSST ngày 21/3/2008, Toà án nhân dân quận K, thành phố H xử 42 tháng tù về tội Cướp tài sản (đều đã được xoá án tích); bị bắt tạm giam từ ngày 29/5/2019 theo Quyết định bắt, tạm giam số 23 ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố H. Hiện bị cáo đang thi hành hình phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc theo tại Bản án số

20/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố H; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1984; nơi cư trú: đường H phường H quận H thành phố H; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 09/5/2019, Nguyễn Đ Tr điều khiển xe máy Novo LX biển kiểm soát 15F1-237.17 đến gửi xe tại bãi xe tòa nhà VCCI Hải Phòng (số 464 đường Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) với mục đích để khám bệnh. Tại đây, Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tr quan sát thấy xe máy Aiblade biển kiểm soát 16N9-2115 của anh Trần Ngọc H có phủ chiếc áo mưa màu đen. Tr tiến lại gần, tay phải cầm thanh kim loại chọc đầu nhọn và mở được cốp xe. Tr nhấc yên xe lên bằng tay trái, tay phải cất thanh kim loại vào túi quần bên phải, sau đó lấy 01 túi trong cốp xe cất vào cốp xe máy của Tr. Tr điều khiển xe máy đến đoạn khu đô thị Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, đổi diện khách sạn Pearl River thì dừng xe kiểm tra trong túi vừa trộm cắp được có 01 ví tiền bên trong có: 8.500.000 đồng tiền mặt (gồm các mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng) và một số giấy tờ cá nhân mang tên Trần Ngọc H. Tr lấy tiền và vắt túi, ví và các giấy tờ xuống đường. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh Trần Ngọc H phát hiện bị mất chiếc túi nên đã báo cho bảo vệ tòa nhà là anh Phạm Văn Th cùng nhân viên phụ trách camera xem lại hình ảnh.

Khoảng 10 giờ ngày 13/5/2019, Nguyễn Đ Tr tiếp tục điều khiển xe máy Novo LX biển kiểm soát 15F1-237.17 đến gửi xe tại bãi xe trên thì bị bảo vệ công ty và anh Trần Ngọc H giữ lại vào báo tin cho Cơ quan Công an đến làm việc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc túi xách giả da màu nâu có dây đeo chéo, kích thước 20x30 cm; 01 ví giả da màu nâu kích thước 10x10 cm. Theo bị hại khai đã mua từ lâu nên không yêu cầu định giá tài sản; số tiền 8.500.000 đồng (gồm nhiều mệnh giá khác nhau). Tài sản chưa thu hồi được.

- 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát: 16N9 - 2115, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H. Anh H khai đã được 01 người đàn ông (không biết lý lịch) nhặt được và trả lại cho anh H.

- 01 thanh kim loại đẹp dài 13,2 cm, một đầu hình vuông, một đầu nhọn, màu xám. Ông Phạm Văn Th phát hiện tại khu vực giữ Nguyễn Đ Tr nên đã giao nộp cơ quan công an để xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX biển kiểm soát 15F1-237.17 màu đen đỏ.

- 01 chiếc quần vải màu đen, viền các túi quần là vải màu trắng, loại quần ống dài và 01 áo sơ mi ngắn tay màu tím. Chị Nguyễn Thị Ng (sinh năm 1992, nơi cư trú: Đội, thôn C, xã Đ, huyện K thành phố H) là vợ Tr đã giao nộp cơ quan công an để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Ngọc H đã nhận lại tài sản, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 07/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đ Tr về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đ Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Trần Ngọc H có mặt tại phiên tòa, trình bày đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với 06 tháng tù về tội Đánh bạc theo Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố H, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Ngọc H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX biển kiểm soát 15F1-237.17 màu đen đỏ. Qua điều tra xác minh và lời khai của chị Ng (vợ bị cáo), chiếc xe máy trên đăng ký tên bị cáo Nguyễn Đ Tr nhưng là tài sản chung của vợ chồng chị Ng, để làm phương tiện đi lại làm ăn phục vụ cuộc sống. Bởi vậy cần tuyên trả lại cho bị cáo chiếc xe máy trên.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại đẹp dài 13,2 cm, một đầu hình vuông, một đầu nhọn, màu xám; 01 chiếc quần vải ống dài màu đen, viền các túi quần là vải màu trắng và 01 áo sơ mi ngắn tay màu tím.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tổng đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 09/5/2019, tại bãi gửi xe tòa nhà VCCI Hải Phòng, Nguyễn Đ Tr có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Trần Ngọc H gồm: 01 chiếc túi giả da màu nâu có dây đeo chéo, 01 ví tiền giả da màu nâu bên trong ví có: 01 đăng ký xe máy; 01 giấy phép lái xe ô tô; 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H và số tiền 8.500.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Đăng Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Nguyễn Đ Tr về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy bị cáo Tr được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã có 02 tiền án đã được xóa án. Ngày 13/02/2019, bị cáo lại phạm tội Đánh bạc bị Tòa án nhân dân huyện K thành phố H xử phạt 06 tháng tù, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Hiện tại bị cáo đang chấp hành hình phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 20/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố H. Do vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị hại anh Trần Ngọc H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại dẹp dài 13,2 cm, 01 đầu hình vuông, 01 đầu nhọn, màu xám; 01 chiếc quần vải ống dài màu đen, viền các túi quần là vải màu trắng và 01 áo sơ mi ngắn tay màu tím. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX biển kiểm soát 15F1-237.17 màu đen đỏ, qua điều tra xác minh là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, xe dùng làm phương tiện đi lại làm ăn phục vụ cuộc sống. Bởi vậy, cần tuyên trả lại cho bị cáo chiếc xe máy trên.

- Về án phí:

[10] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đ Tr 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc theo Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố H, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 (hai mươi tư) tháng tù. Trừ cho bị cáo 02 ngày tạm giữ (từ ngày 13/02/2019 đến ngày 15/02/2019 tại Bản án số 20/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố H), bị cáo còn phải chấp hành 23 (hai mươi ba) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 5 năm 2019.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đ Tr 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX biển kiểm soát 15F1-237.17 màu đen đỏ; tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dẹp dài 13,2 cm, 01 đầu hình vuông, 01 đầu nhọn, màu xám; 01 chiếc quần vải ống dài màu đen, viền các túi quần là vải màu trắng và 01 áo sơ mi ngắn tay màu tím (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ng, thành phố H).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Nguyễn Đ Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Đ Tr, bị hại anh Trần Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an tp. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Hà